

Số: 29/2020/QĐST-HNGĐ

N, ngày 07 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án về Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 35/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Thùy L, sinh năm 1993.

Trú tại: Căn hộ 601, chung cư 60 đường NT, phường B, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đặng Hữu A, sinh năm 1988.

Trú tại: Khu tập thể Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/4/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đoàn Thị Thùy L, sinh năm 1993 và ông Đặng Hữu A, sinh năm 1988.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Đoàn Thị Thùy L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Đặng Hoàng K, sinh ngày 05 tháng 8 năm 2016.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Ông Đặng Hữu A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên là Đặng Hoàng K, sinh ngày 05 tháng 8 năm 2016, mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung tên Đặng Hoàng K đủ 18 tuổi, có khả năng lao động tự túc được.

- Kể từ ngày Người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất

được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà L và ông A không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Bà Đoàn Thị Thùy L đồng ý chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0020068 ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn. Bà Đoàn Thị Thùy L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi Cục THADS huyện N;
- UBND phường N1;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đạo Văn Đẩu